

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định về giá tiêu thụ nước sạch nông thôn do Công ty Cổ phần
Cấp nước và Vệ sinh môi trường nông thôn Hậu Giang cung cấp
trên địa bàn tỉnh Hậu Giang**

CÔNG TY CP CẤP NƯỚC VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG
NÔNG THÔN HẬU GIANG

Số: 20
ĐẾN Ngày: 06/01/21
Chuyên: H.Đ.Đ., B.Đ.Đ.
Lưu hồ sơ số:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ
và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6
năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của
Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2011 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP
ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ
nước sạch;

Căn cứ Thông tư số 01/2008/TT-BXD ngày 02 tháng 01 năm 2008 của
Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số
117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung
cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 75/2012/TTLT-BTC-BXD-BNN ngày 15
tháng 5 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Bộ
trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn nguyên tắc,
phương pháp xác định và thẩm quyền quyết định giá tiêu thụ nước sạch tại
các đô thị, khu công nghiệp và khu vực nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 88/2012/TT-BTC ngày 28 tháng 5 năm 2012 của
Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành khung giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về đơn giá tiêu thụ nước sạch nông thôn do
Công ty Cổ phần Cấp nước và Vệ sinh môi trường nông thôn Hậu Giang cung
cấp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức, cá nhân (người Việt Nam hoặc người nước ngoài) trực tiếp sử dụng nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

2. Công ty Cổ phần Cấp nước và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Hậu Giang là đơn vị cung cấp nước sinh hoạt nông thôn.

Điều 3. Giá tiêu thụ nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

Stt	Mục đích sử dụng	Lượng nước sử dụng		Đơn giá (đồng/m ³)
		Định mức sử dụng	Ký hiệu	
1	Sinh hoạt các hộ dân cư	Từ 1m ³ - 10m ³ đầu tiên/hộ/tháng	SH1	5.700
		Từ trên 10m ³ - 20m ³ /hộ/tháng	SH2	6.700
		Từ trên 20m ³ - 30m ³ /hộ/tháng	SH3	8.100
		Trên 30m ³	SH4	9.000
2	Cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp (bao gồm cả trường học, bệnh viện), phục vụ mục đích công cộng	Theo thực tế sử dụng	HCSN	8.100
3	Hoạt động sản xuất vật chất	Theo thực tế sử dụng	SX	8.700
4	Kinh doanh dịch vụ	Theo thực tế sử dụng	DV	10.100

Giá trên bao gồm chi phí dịch vụ môi trường rừng, phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp; chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng VAT (5%) và phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 11 tháng 01 năm 2021 và thay thế Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc quy định giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt nông thôn do Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh cung cấp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước và Vệ sinh môi trường nông thôn Hậu Giang; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / . / .

Nơi nhận:

- VP. Chính phủ (HN-TP.HCM);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Tổng Cục Thuế;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT: TU, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- VP. TU, các Ban đảng;
- VP. Đoàn ĐBQH tỉnh;
- VP. HĐND và các Ban HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Như Điều 5;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT. NCTH. TĐ

E/2020/QĐUB/STC_gia_nuoc_sinh_hoat_NT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trương Cảnh Tuyên